

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 30/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông **Đương Minh Ngọc**.

+ Bà **Nguyễn Thị Kim Cúc**.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Kiều Hoanh** – Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa:*

Ông **Võ Văn Duy** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương V**, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1982 tại N, Quảng Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh

Q.

Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Dân tộc: Kinh.

Nghề nghiệp: nông.

Trình độ học vấn: 09/12.

Họ và tên cha: **Vương Tấn A**, sinh năm: 1947.

Họ và tên mẹ: **Võ Thị H**, sinh năm: 1957.

Họ và tên vợ: **Lê Thị A L**, sinh năm: 1984.

Bị cáo có hai con, con lớn nhất sinh năm 2007; con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Bản án số 19/2018/HSST của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành xử phạt bị cáo **Vương V** 10.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong việc nộp phạt ngày 13/4/2023.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Lê Văn Kh**, sinh năm: 1967, địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh

Q. Có mặt.

+ Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm: 1975, địa chỉ: Thôn Đ, xã TB, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

- + Ông Trần Minh H, sinh năm: 1988 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1988, cùng địa chỉ: Khối phố Ph, phường A, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt.
- + Ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1972, địa chỉ: Thôn Kh, xã T, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.
- + Ông Trương Tấn D, sinh năm: 1997, địa chỉ: Thôn Kh, xã T, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/02/2023, Vương V cùng với Lê Văn Kh, Nguyễn Văn S, Trần Minh H và Trương Tấn D đến nhà Huỳnh Văn H để nhậu. Sau khi nhậu xong, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, V, H, Kh, S và H rủ nhau ra bãi đất trống gần nhà H để chơi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền mặt. Các đối tượng sử dụng 01 chén và đĩa ở nhà H, lấy con bài cắt thành 04 con vị hình tròn để chơi. Mỗi ván người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Cách thức chơi đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa như sau: 04 con vị hình tròn được cắt từ các lá bài tứ lơ khơ, quy định mặt sau lá bài là mặt đen, mặt trước lá bài là mặt trắng, bỏ 04 con vị vào bộ chén đĩa và úp chén lại rồi người cầm cái tiến hành xóc, quy định một bên là mặt lẻ, một bên là mặt chẵn. Những người tham gia chơi đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, sau đó người cầm chén dỡ chén ra, nếu hai mặt trắng và 02 mặt đen hoặc 04 mặt trắng và 04 mặt đen gọi là chẵn, 03 mặt trắng 01 mặt đen hoặc 01 mặt trắng 03 mặt đen gọi là lẻ. Căn cứ vào đó, người cầm cái sẽ thu tiền những người thua và chung tiền cho người đặt cược thắng.

Trước khi chơi, V mang theo số tiền 610.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc V thua 600.000 đồng; Kh mang theo số tiền 1.000.000 đồng, Kh lấy ra số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, còn lại cất riêng trong ví để túi quần phía sau không dùng vào việc đánh bạc, quá trình đánh bạc, Kh thắng được số tiền 250.000 đồng; S mang theo số tiền 2.500.000 đồng, S lấy ra số tiền 500.000 đồng cầm trên tay sử dụng vào việc đánh bạc, còn lại 2.000.000 đồng S cất riêng trong ví để ở túi quần phía sau không dùng vào việc đánh bạc; quá trình đánh bạc S không thắng không thua. H mang theo số tiền 2.000.000 đồng, H lấy ra số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 1.500.000 đồng H cất riêng trong ví để ở túi quần không dùng vào việc đánh bạc, quá trình đánh bạc H thắng 150.000 đồng. H mang theo số tiền 450.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc H thua 250.000 đồng. Các đối tượng chơi đến 23 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Tam Xuân I phát hiện lập biên bản. Tổng số tiền xác định đánh bạc 2.560.000 đồng.

Bản thân Vương V bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về hành vi đánh bạc vào ngày 29/5/2018 theo bản án số 19/2018/HSST. Bị cáo chấp hành nộp phạt xong vào ngày 13/4/2023.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:*

- Tạm giữ trên chiếu bạc 01 bộ chén đĩa, 04 con vị hình tròn và số tiền 450.000 đồng;

- Tạm giữ trên người Vương V số tiền 10.000 đồng.
- Tạm giữ trên người Lê Văn Kh số tiền 1.250.000 đồng.
- Tạm giữ trên người Nguyễn Văn S số tiền 2.500.000 đồng.
- Tạm giữ trên người Trần Minh H số tiền 2.150.000 đồng.
- Tạm giữ trên người Huỳnh Văn H số tiền 200.000 đồng.
- Tạm giữ trên người Trương Tấn D số tiền 20.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành đã trả lại cho Lê Văn Kh số tiền 500.000 đồng; trả cho Nguyễn Văn S số tiền 2.000.000 đồng; Trả cho Trần Minh H số tiền 1.500.000 đồng; Trả lại cho Trương Tấn D số tiền 20.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-NT ngày 5/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Vương V về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo V; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ **06 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng**. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ chén đĩa, 04 con vị hình tròn; tịch thu sung công quỹ số tiền 2.560.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng bị cáo Vũ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy theo định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, vào lúc 23 giờ ngày 19/02/2023, tại bãi đất trống gần nhà Huỳnh Văn H thuộc thôn Kh, xã T, huyện N, tỉnh Q, bị cáo Vương V cùng các đối tượng Lê Văn Kh, Nguyễn Văn S, Trần Minh H và Huỳnh Văn H có hành vi đánh bạc trái phép với hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền mặt thì bị Công an xã Tam Xuân I phát hiện lập biên bản. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.560.000 đồng. Bản thân Vương V đang có tiền án về hành vi đánh bạc. Lời khai của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi của bị cáo V đầy đủ yếu tố cấu

thành tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy:

[3.1] Về tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội: Cùng với các tệ nạn xã hội khác, đánh bạc trái phép đã và đang gây ra những hệ lụy rất lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác như trộm cắp tài sản, bạo lực gia đình, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì thế, nhà nước đã có quy định nghiêm cấm đồng thời cũng quy định những chế tài để xử lý trách nhiệm với những ai cố tình vi phạm. Bị cáo V có đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép, có tiền án về tội đánh bạc do Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tuyên xử phạt tiền nhưng không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, cần xem xét áp dụng hình phạt phù hợp để đảm bảo tính răn đe giáo dục của hình phạt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 5 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi lượng hình.

[4] Về hình phạt áp dụng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có một tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định có khả năng tự cải tạo mà không cần phải chấp hành hình phạt tù, nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo.

[4.1] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng: 01 bộ chén đĩa và 04 con vị hình tròn là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 2.560.000 đồng là số tiền bị cáo cùng các đối tượng liên quan dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ.

[6] Các vấn đề khác: Lê Văn Kh, Nguyễn Văn S, Trần Minh H và Huỳnh Văn H có hành vi đánh bạc trái phép nhưng bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến đánh bạc, số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình nên Công an huyện Núi Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng là phù hợp với quy định của pháp luật. Trương Tấn D không tham gia đánh bạc nên không đề cập xử lý là thỏa đáng.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về loại, mức hình phạt đối với bị cáo V và những vấn đề có liên quan là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vương V phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Vương V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện N, tỉnh Q giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Vương V số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ chén đĩa và 04 con vị hình tròn là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy;

Tịch thu sung công quỹ số tiền 2.560.000 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng);

(Vật chứng được chuyển từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo Quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ-VKS-NT ngày 25/7/2023.)

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc hội về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Vương V phải chịu là: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THADS huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Xuân Thùy